

Bản án số: 98/2019/HS-PT

Ngày: 11-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vết Hùng

Các Thẩm phán: Ông Lê Vết Hòa

Ông Vũ Hoàng Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến- Kiểm sát Viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2019/HSPT ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Khánh T V, Nguyễn Đức M T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2019/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. NGUYỄN KHÁNH T V - sinh ngày 01/10/2001; tại tỉnh Bình Phước; HKTT: ấp T T, thị trấn T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969 và bà Lê Thị H, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 04 (bốn) anh chị em và bản thân bị cáo là con cả trong gia đình; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 31/12/2018; bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN ĐỨC M T - sinh ngày: 05/10/2002 ; tại: tỉnh Bình Phước; HKTT: ấp 8, xã T H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; dân tộc: Kinh;

dân giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1972 và bà Nguyễn T M, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo là con một trong gia đình; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 31/12/2018; bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Khánh T V: Ông Nguyễn Văn L (vắng mặt), Bà Lê Thị H (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T T, thị trấn T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức M T: Bà Nguyễn T M (có mặt), Ông Nguyễn Đức D (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 8, xã T H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khánh T V, Nguyễn Đức M T: Ông Dương Tấn P - sinh năm 1983. Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/12/2018, theo Kế hoạch công tác tuần từ ngày 24/12/2018 đến ngày 30/12/2018 của Đội Cảnh sát giao thông (CSGT) Công an huyện B Đ, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông gồm ông Phạm Văn N, tổ trưởng; Trần Văn L1, Bùi Minh K, Cao Minh Q, Phạm Văn T1, Lưu T2 là các tổ Viên tiến hành tuần tra kiểm soát giao thông tuyến đường ĐT759B. Khoảng 20 giờ 50 phút, tổ công tác phát hiện Nguyễn Khánh T V, sinh ngày 01/10/2001 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, biển kiểm soát: 93T7-6252 chở Nguyễn Đức M T, sinh ngày 05/10/2002, không đội nón bảo hiểm và vượt đèn đỏ. Lúc này, ông Q điều khiển xe mô tô chở ông K chạy phía sau V và T, ông K giơ gậy chỉ huy giao thông ra tín hiệu cho V dừng xe để kiểm tra nhưng V và T không chấp hành hiệu lệnh mà tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, V điều khiển xe lạng lách, đánh võng, gạt chân chống xe xuống mặt đường, V nói với T dùng bình xịt hơi cay (đem theo từ trước) xịt về phía ông Q và ông K nhằm chạy trốn. Khi chạy đến tiệm internet H A thuộc ấp 8, xã T H, huyện B Đ thì xe chết máy, cả hai dừng xe và bỏ chạy bộ nhưng bị lực lượng tuần tra giao thông bắt giữ, lập biên bản V phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ, tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát: 93T7-6252 của V. Do vụ Việc có dấu hiệu tội phạm hình sự nên Tổ công tác đã

chuyển giao vụ Việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B Đ xử lý. Đến 21 giờ 30 phút ngày 28/12/2018, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Khánh T V, Nguyễn Đức M T về hành vi chống người thi hành công vụ; tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng 01 bình xịt hơi cay (vỏ bằng kim loại, bên ngoài được sơn màu xanh có chữ Nato, dài khoảng 14,5cm, nắp nhựa màu đen, nút xịt hơi cay ra làm bằng nhựa màu đỏ).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Khánh T V, Nguyễn Đức M T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 28/12/2018, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 93T7-6252 chở T đi từ nhà của T ở ấp T T, thị trấn T B đến nhà trọ của B2 (chưa rõ nhân thân lai lịch) ở khu phố T B, thị trấn T B. Khoảng 20 giờ cùng ngày, B2 nhờ V chở đến Trung tâm thương mại huyện B Đ, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 93T7-6252 chở B2 và T (ngồi phía sau, cả ba không đội mũ bảo hiểm). Khi đi đến Bưu điện huyện B Đ, V nhìn thấy Cảnh sát giao thông nên kêu T đứng đợi ở Bưu điện, V tiếp tục điều khiển xe chở B2 đến Trung tâm thương mại huyện B Đ. Khoảng 15 phút sau, V quay lại Bưu điện huyện B Đ đón T rồi quay đầu xe chạy về hướng ngã ba T H2. Khi V vừa vượt đèn đỏ rẽ trái chạy về hướng ngã ba thủy điện Cần Đơn thì T phát hiện tổ công tác của Đội CSGT Công an huyện B Đ chạy phía sau, T báo cho V biết có công an rồi V tăng ga bỏ chạy. Lúc này, lực lượng tuần tra kiểm soát giao thông chạy xe mô tô áp sát xe của V và T, bóp còi, giơ gậy chỉ huy giao thông ra tín hiệu yêu cầu dừng xe. Tuy nhiên V và T không chấp hành, vẫn điều khiển xe mô tô bỏ chạy, đồng thời lạng lách, đánh võng, gạt chân chống xe xuống đường để cản trở xe mô tô của CSGT đang đuổi theo phía sau; trên đường bỏ chạy (từ khu vực trường Mẫu giáo Thanh Bình đến Trung tâm Y tế huyện B Đ), T lấy bình xịt hơi cay (đem theo trong túi của V) xịt nhiều lần về phía xe của CSGT, đến tiệm internet H A thì xe chết máy và bị bắt giữ.

Tại Bản án số 39/2019/HSST ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh T V và Nguyễn Đức M T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 90; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Khánh T V 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 90; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Đức M T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Ngày 23/8/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ ra quyết định số 02/QĐ-VKS-BĐ về Việc kháng nghị Bản án sơ thẩm số 39/2019/HSST ngày 13/8/2019 với nội dung đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét không cho các bị cáo Nguyễn Khánh T V, Nguyễn Đức M T được áp dụng hình phạt treo mà chuyển qua áp dụng hình phạt tù có thời hạn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo và đại diện hợp pháp cho các bị cáo: không có ý kiến gì về quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-BĐ ngày 23/8/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-BĐ ngày 23/8/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, sửa án sơ thẩm theo hướng: không cho các bị cáo V, T được hưởng án treo. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Khánh T V 07 (Bảy) tháng tù; bị cáo Nguyễn Đức M T 06 (Sáu) tháng tù.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Khánh T V, Nguyễn Đức M T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: nhân thân các bị cáo V, T chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải...Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ giữ nguyên án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Người bào chữa cho các bị cáo là ông Dương Tất P cũng thống nhất hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “ Chống người thi hành công vụ” được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-BĐ ngày 23/8/2019 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, Hội đồng xét xử nhận định:

Đối với các tình tiết giảm nhẹ: Cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được bổ sung năm 2017 và chế định người dưới 18 tuổi phạm tội là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án. Tuy nhiên về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mặc dù các bị cáo không có nhưng về nhân thân của các bị cáo rất xấu cụ thể: bị cáo T trước khi phạm tội đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo quyết định số 35/QĐ-XPVPHC ngày 20/11/2018 của Trưởng công an xã Thanh Hòa); bị cáo V sử dụng chất ma túy khi điều khiển phương tiện giao thông (theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 28/12/2018 tại Trạm y tế thị trấn Thanh Bình). Mặt khác trong quá trình điều tra xác minh, các bị cáo đã bỏ học, bỏ nhà đi lang thang, địa phương và gia đình không quản lý được. Do đó, có căn cứ xác định các bị cáo không có khả năng tự cải tạo. Vì vậy Quyết định số 02/QĐ-VKS-BĐ ngày 23/8/2019 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ kháng nghị bản án số 39/2019/HSST ngày 13/8/2019 đề nghị cấp phúc thẩm không cho các bị cáo hưởng án treo là có căn cứ. Tuy nhiên, cần tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 khi lượng hình đối với các bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận một phần.

Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Khánh T V, Nguyễn Đức M T không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử không được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 ; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-BĐ ngày 23/8/2019 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2019/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh T V và Nguyễn Đức M T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 90; Điều 91; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Khánh T V 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến ngày 31/12/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 90; Điều 91; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Đức M T 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến ngày 31/12/2018.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKS, CA huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vết Hùng